

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

Số: *677*/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hưng Yên, ngày 28 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục, số lượng mua sắm thiết bị ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2019

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Năng lượng nguyên tử ngày 03/6/2008;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BKHCN ngày 8/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định việc chuẩn bị và ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân, lập và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2145/QĐ-BKHCN ngày 11/8/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 06/2011/QĐ-UBND ngày 09/3/2011 về việc phân cấp quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước tại các cơ quan, đơn vị tổ chức thuộc tỉnh Hưng Yên; số 25/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 về việc sửa đổi mục a, Khoản 2, Điều 6, Chương II Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 09/03/2011; số 2968/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước 2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 09/TTr-SKHCN ngày 20/2/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục, số lượng mua sắm thiết bị ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Chủ đầu tư: Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Danh mục trang thiết bị, gồm:

| STT | Danh mục thiết bị | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----|--|-------------|----------|
| 1 | Liều kế cá nhân điện tử | Bộ | 5 |
| 2 | Máy kiểm soát bức xạ tia-X và tia gamma năng lượng thấp cầm tay | Thiết bị | 1 |
| 3 | Thiết bị đo suất liều neutron môi trường | Thiết bị | 1 |
| 4 | Thiết bị kiểm soát nhiễm bẩn phóng xạ alpha, beta, gamma cầm tay | Thiết bị | 1 |
| 5 | Áo chì | Chiếc | 2 |
| 6 | Tay gấp nguồn phóng xạ | Cái | 1 |
| 7 | Bông, cùn, nịt, nilon (cả nilong buộc đầu dò) | Gói | 1 |
| 8 | Bộ đàm | Chiếc | 4 |
| 9 | Bản đồ số và thiết bị theo dõi hành trình có định vị GPS | Cái | 2 |

3. Nguồn vốn: Từ nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ ngân sách tỉnh giao tại Quyết định số 2968/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh.

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thực hiện việc mua sắm đúng danh mục được phê duyệt và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Duy Hưng